

Số: /BC-UBND

Tây Ninh, ngày tháng 11 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 10**  
**và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 11 năm 2025**

**A. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 năm 2025**

**I. Lĩnh vực kinh tế**

Trong tháng 10, tình hình kinh tế của tỉnh tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực: Các cây trồng chủ lực phát triển ổn định, diện tích gieo trồng tăng; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát; nuôi trồng thủy sản tiếp tục đem lại hiệu quả tích cực. Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 11,79% so với cùng kỳ, lũy kế từ đầu năm tăng 14,74%. Hoạt động xúc tiến đầu tư được triển khai hiệu quả; các chỉ tiêu thu hút đầu tư tăng khá so với cùng kỳ. Hoạt động thương mại đạt nhiều kết quả tích cực; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng khá, tăng 14,63% so với cùng kỳ. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực:

**1. Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản**

*Trong tháng 10, hoạt động sản xuất nông nghiệp duy trì đà tăng trưởng tích cực; thực hiện hiệu quả các giải pháp ứng phó với lũ<sup>1</sup>. Một số cây trồng chủ lực sinh trưởng, phát triển tốt theo kế hoạch đề ra. Dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát chặt chẽ. Khai thác, nuôi trồng thủy sản được tập trung chỉ đạo theo khung thời vụ; tình hình tiêu thụ thủy sản thuận lợi, sản lượng nuôi trồng tăng so với cùng kỳ.*

**1.1. Về trồng trọt:** Tổng diện tích lúa gieo cấy năm 2025 đạt 702.360 ha<sup>2</sup>, đạt 107,4% kế hoạch; diện tích thu hoạch ước đạt 587.535 ha, năng suất (khô) bình quân 5,97 tấn/ha; sản lượng đạt 3,51 triệu tấn, đạt 93,1% kế hoạch, trong đó sản lượng lúa chất lượng cao ước đạt 2,46 triệu tấn, đạt 70% tổng sản lượng. Các cây

<sup>1</sup> Khẩn trương triển khai công tác gia cố đê bao bảo vệ diện tích sản xuất lúa tại khu vực kênh cấp Đê ven sông Vàm Cỏ Tây, xã Tuyên Bình và hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình Đập tạm ngăn lũ trên kênh cấp Đê bao bờ Nam sông Vàm Cỏ Tây, xã Tuyên Bình,...

<sup>2</sup> Đến ngày 14/10/2025; cụ thể: Lúa Đông xuân 2024-2025: Đã gieo sạ được 291.103 ha, đạt 106,7% kế hoạch, tăng 3,1% so với cùng kỳ, đã thu hoạch xong, năng suất khô đạt 6,615 tấn/ha, sản lượng đạt 1,925 triệu tấn. Lúa Hè Thu 2025<sup>2</sup>: Đã gieo sạ được 269.150 ha, đạt 100,9% kế hoạch, diện tích đã thu hoạch là 269.150 ha, năng suất (khô) ước đạt là 5,343 tấn/ha, sản lượng ước đạt 1,438 triệu tấn. Lúa Thu Đông 2025 (Tỉnh Long An trước hợp nhất): Tổng diện tích lúa Thu Đông 2025 lũy kế đến ngày 14/10/2025 đã gieo sạ được 98.771 ha, đạt 151,5% kế hoạch, diện tích đã thu hoạch là 27.282 ha, năng suất (khô) ước đạt là 5,326 tấn/ha, sản lượng ước đạt 145.038 tấn. Lúa vụ Mùa 2025 (Tỉnh Tây Ninh trước hợp nhất): Tổng diện tích lúa vụ Mùa 2025 lũy kế đến ngày 14/10/2025 đã gieo sạ được 43.336 ha, đạt 88,4% kế hoạch.

trồng chủ lực sinh trưởng, phát triển tốt; sản lượng đạt khá như chanh, thanh long, na (mãng cầu)<sup>3</sup>,... Công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng được quan tâm thực hiện, các sinh vật gây hại trên cây lúa và các cây trồng khác xuất hiện ở mức nhiễm nhẹ, do đó không ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Toàn tỉnh đã triển khai được 13 mô hình thực hiện Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”, với diện tích 268 ha.

**1.2. Chăn nuôi:** Tình hình chăn nuôi nhìn chung ổn định<sup>4</sup>. Công tác phòng chống dịch bệnh, công tác tiêm phòng<sup>5</sup> các bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi được quan tâm thực hiện, nhờ đó dịch bệnh được kiểm soát tương đối tốt, không xuất hiện các ổ dịch lớn ảnh hưởng đến phát triển đàn vật nuôi, trong tháng ghi nhận 07 ổ dịch tả heo châu phi<sup>6</sup>. Hoạt động kiểm dịch động vật và kiểm soát giết mổ được thực hiện chặt chẽ, với số lượng kiểm dịch lớn, đảm bảo an toàn thực phẩm sản lượng tiêu thụ và xuất tỉnh biến động nhẹ<sup>7</sup>. Tình hình tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi dao động nhẹ, đa số ổn định so với tháng trước (*heo hơi, bò thịt, trứng gà*); các sản phẩm khác giảm nhẹ (*gà ta, gà thịt Bình Định, trứng vịt*)<sup>8</sup>.

<sup>3</sup> Rau các loại: Diện tích trồng (DTT) 10.748 ha; Cây mỳ (sắn): DTT 6.391 ha; Khoai mỡ: DTT 2.802 ha, diện tích thu hoạch (DTTH) 2.802 ha, năng suất (NS) ước đạt 12,9 tấn/ha, sản lượng (SL) đạt 36.012 tấn; Cây chanh: DTT đạt 12.118 ha, DTTH 11.316 ha. Cây thanh long: DTT đạt 7.436 ha, DTTH 7.247 ha. Cây mít: DTT 4.667 ha, DTTH 3.748 ha. Cây sầu riêng: DTT 5.206 ha, DTTH 2.844 ha. Cây na (mãng cầu): DTT 6.000 ha, DTTH 5.200 ha.

<sup>4</sup> Đàn trâu 13.662 con; đàn bò 208.000 con, trong đó bò sữa 26.016 con; đàn heo 682.157 con; tổng đàn gia cầm ước đạt 22.716 triệu con, trong đó đàn gà chiếm tỷ trọng lớn với 20.505 ngàn con. Tổng sản lượng thịt hơi từ đầu năm ước đạt 211.269 tấn (Trong đó, sản lượng thịt trâu 825 tấn, sản lượng thịt bò đạt 13.140 tấn, thịt heo đạt 107.244 tấn, sản lượng thịt gia cầm đạt 89.760 tấn). Sản lượng sữa đạt 65.000 tấn, và sản lượng trứng gia cầm đạt 1.413 triệu quả.

<sup>5</sup> Lũy kế đến nay đã tiêm phòng viêm da nổi cục (70.006 liều); tụ huyết trùng trâu bò (62.092 liều); dại (110.885 liều); lở mồm long móng (144.241 liều); cúm gia cầm (9.236.169 liều); heo tai xanh (16.259 liều); niu-cat-xon (173.540 liều); dịch tả heo Châu Phi (2.219 liều).

<sup>6</sup> 07 ổ dịch DTHCP tại 06 xã/phường gồm: Long An (1), Tân Thạnh (2), Khánh Hưng (1), Thạnh Hóa (1), Bình Đức (1), Tân An (1); cụ thể: hộ bà Trần Thị Ngọc Ánh (phường Long An, tổng đàn 07 con, tiêu hủy toàn bộ, trọng lượng 1.335 kg), hộ ông Trần Minh Châu (xã Tân Thạnh, 07 con, 344 kg), hộ ông Nguyễn Văn Mạnh (xã Khánh Hưng, 45 con, 1.836 kg), hộ bà Nguyễn Thị Bá (xã Thạnh Hóa, 13 con, 917 kg), hộ bà Nguyễn Thị Huyền Thanh (xã Bình Đức, 50 con, 4.159 kg), hộ bà Nguyễn Thị Tư (xã Tân Thạnh, 05 con, 545 kg) và hộ bà Trần Thị Thanh Huyền (xã Tân An, 25 con, 490 kg).

Lũy kế, đến nay bệnh DTHCP đã xảy ra tại 32 hộ thuộc 18 xã, tổng số 1.491 con heo bị tiêu hủy, tương đương 58.656 kg. Hiện còn 04 hộ phát sinh bệnh DTHCP tại các xã Thạnh Hóa, Bình Đức, Tân Thạnh, Tân An chưa qua 21 ngày. Bệnh Cúm gia cầm xảy ra 01 hộ, 01 xã, 01 huyện (Châu Thành) với tổng số tiêu hủy 2.200 con gà. Bệnh Dại xảy ra 6 hộ phát sinh bệnh Dại, thuộc địa bàn 05 xã, phường gồm Tân Lập, Mỹ Yên (2), Long Hoa, Long Cang, Lộc Ninh với tổng số 07 con chó bị tiêu hủy. Ngoài ra, ghi nhận 06 trường hợp tử vong trên người trên địa bàn tỉnh.

<sup>7</sup> Đến ngày 13/10/2025: (1) Số lượng giết mổ gia súc, gia cầm tiêu thụ trong tỉnh: trâu, bò 564 con (tăng 51 con so với tuần trước); heo 13.060 con (tăng 251 con so với tuần trước); gia cầm 102.793 con (giảm 6.946 con so với tuần trước); dê 48 con (tăng 4 con so với tuần trước). Lũy kế: trâu, bò 22.243 con; heo 524.126 con; gia cầm 4.042.117 con; dê 1.675 con. (2) Số lượng kiểm soát giết mổ xuất tỉnh: trâu, bò 1.344 con (trong đó xuất về TP. Hồ Chí Minh 1.243 con, chiếm 92,49%), giảm 20 con so với tuần trước; heo 27.883 con (trong đó xuất về TP. Hồ Chí Minh 27.883 con, chiếm 100%), tăng 1069 con so với tuần trước, chủ yếu tăng ở cơ sở Cổ Văn Mong - Xã Mỹ Hạnh và cơ sở Sơn Thủy Hà - Xã Đức Lập; gia cầm 552.789 con (TP. Hồ Chí Minh 453.811 con, chiếm 82,09%), tăng 8.113 con so với tuần trước; dê 47 con (TP. Hồ Chí Minh 47 con, chiếm 100%), tăng 01 con so với tuần trước. Lũy kế: trâu, bò 54.740 con; heo 984.522 con; gia cầm 22.835.637; dê 1.742 con. Lũy kế từ đầu năm đến nay: trâu, bò 77.083 con; heo 1.507.148 con; gia cầm 26.877.754 con; dê 3.417 con.

<sup>8</sup> Giá sản phẩm chăn nuôi cụ thể: giá heo hơi dao động trong khoảng 57.000 - 60.000 đồng/kg (tương đương so với tháng trước); giá bò thịt 68.000 - 70.000 đồng/kg (tương đương so với tháng trước); giá gà thịt lông màu: 58.000 - 61.000 (ổn định so với tháng trước); gà thịt Bình Định 51.000 - 55.000 đồng/kg; gà ta (gà thả vườn): 68.000 -

**1.3. Lâm nghiệp:** Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; diện tích rừng đến nay 86.244,1 ha<sup>9</sup>. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững được tập trung thực hiện; kết quả, từ đầu năm đến nay đã trồng được 155,63 ha, đạt 27% kế hoạch; trồng cây phân tán với số lượng 1.699,06 cây, đạt 92,6 % kế hoạch; khai thác 411,25 ha với khối lượng 20.879,82 m<sup>3</sup>; 5.209,44 ster củi; 6.430 bó le; trong tháng tình hình thời tiết thường xuyên có mưa nên công tác phòng cháy chữa cháy rừng ổn định, không xảy ra cháy rừng.

**1.4. Thủy sản:** Tình hình nuôi thủy sản tương đối ổn định, dịch bệnh không xảy ra. Tình hình tiêu thụ thuận lợi, nhìn chung giá bán thủy sản thương phẩm đa số tăng so với cùng kỳ; nhiều người dân thu hoạch thủy sản có lãi<sup>10</sup>. Trong tháng, tổng diện tích thả nuôi thủy sản là 620,2 ha; thu hoạch được 780 ha với sản lượng 34.458,5 tấn. Lũy kế diện tích nuôi thủy sản thương phẩm toàn tỉnh là 8.980 ha, đạt 94,5% kế hoạch và tăng 9,6% so với cùng kỳ; nuôi lồng/vèo 29.000 m<sup>3</sup> tăng 16%<sup>11</sup>; tổng diện tích thu hoạch được 7.880 ha với sản lượng 167.465 tấn, đạt 100% kế hoạch và tăng 18,4%<sup>1213</sup>.

**1.5. Xây dựng nông thôn mới:** Toàn tỉnh hiện có 67/82 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 82% số xã toàn tỉnh; 05/67 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao,

71.000 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/ so với tháng trước); giá vịt hơi siêu nạc: 45.000 - 50.000 đồng/kg (giảm từ 5.000 - 7.000 đồng/kg so với tháng trước). Trứng gà dao động từ 2.250 - 2.500 đồng/quả (ổn định so với tháng trước). Trứng vịt thương phẩm dao động từ 2.600 - 3.300 đồng/quả (giảm từ 200 - 400 đồng/quả so với tháng trước).

<sup>9</sup> Trong đó: Rừng đặc dụng 31.889,80 ha (chiếm 31,9%), rừng phòng hộ 29.878,93 ha (chiếm 29,8%); rừng sản xuất 24.475,42 ha (chiếm 24,5%).

<sup>10</sup> Tôm thẻ: Cỡ 90-100 con/kg dao động 80.000-85.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước và tăng khoảng 5.000 – 10.000 đồng/kg so với cùng kỳ); cỡ 60-80 con/kg dao động 85.000-95.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước và tương đương so với cùng kỳ); cỡ 30-40 con/kg dao động 145.000-160.000 đồng/kg (tăng khoảng 10.000 15.000 đồng/kg so với tháng trước và tăng 10.000 đồng/kg so với cùng kỳ). Tôm sú: Cỡ 50 con/kg trở lên dao động khoảng 125.000-155.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước và tăng khoảng 15.000 đồng/kg so với cùng kỳ); cỡ 30-40 con/kg dao động khoảng 170.000-210.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước và tăng khoảng 20.000 đồng/kg so với cùng kỳ). Cá tra giống: Cỡ 30-70 con/kg dao động 45.000-58.000 đồng/kg (tăng 3.000-6.000 đồng/kg so với tháng trước và tăng khoảng 15.000-20.000 đồng/kg so với cùng kỳ). Cá tra thương phẩm: Giá cá dao động 28.000-30.000 đồng/kg (tăng khoảng 1.000 đồng/kg so với tháng trước và tăng 3.000 đồng so với cùng kỳ).

<sup>11</sup> Diện tích nuôi tỉnh Long An 8.378 ha và Tây Ninh (cũ) 592 ha.

<sup>12</sup> Sản lượng nuôi tỉnh Long An 154.650 tấn và Tây Ninh (cũ) 12.329 tấn.

<sup>13</sup> *Nuôi tôm:* Trong tháng, diện tích thả nuôi tôm là 460 ha; thu hoạch được 570 ha với sản lượng 742 tấn. Lũy kế diện tích nuôi tôm là 6.000 ha, đạt 98,4% kế hoạch và tăng 8,7%; thu hoạch 5.330 ha; năng suất bình quân 3,6 tấn/ha với tổng sản lượng 19.300 tấn, đạt 101% kế hoạch và giảm 9%. Thiệt hại trên tôm: Lũy kế từ đầu năm đến nay, tổng diện tích dịch bệnh là 1,35 ha/03 hộ chiếm 0,02% so với diện tích thả nuôi, dịch bệnh tập trung tại xã Thuận Mỹ. Nguyên nhân gây dịch bệnh chủ yếu do bệnh đốm trắng gây ra.

- *Nuôi cá ao:* Trong tháng, diện tích thả nuôi cá ao 150 ha; thu hoạch được 200 ha với sản lượng 30.508 tấn. Lũy kế diện tích nuôi là 2.850 ha, đạt 87,3% kế hoạch tăng 12%; thu hoạch 2.350 ha với sản lượng 142.165 tấn, đạt 100,2% kế hoạch và tăng 23,3%.

Trong đó: Cá tra thương phẩm: Diện tích nuôi là 700 ha, tăng 1,9% so với cùng kỳ, thu hoạch 560 ha, năng suất bình quân 280 tấn/ha, sản lượng 127.650 tấn, tăng 26,5% so với cùng kỳ; chủ yếu doanh nghiệp nuôi và một số loài cá khác: diện tích nuôi 2.150 ha, tăng 15,8%, thu hoạch 1.790 ha, năng suất bình quân 8,1 tấn/ha với sản lượng 14.515 tấn, tăng 0,9%.

- *Nuôi thủy sản khác (cua, ếch, lươn...):* Trong tháng, diện tích thả nuôi thủy sản khác 10 ha, thu hoạch được 10 ha với sản lượng 2.208,5 tấn. Lũy kế diện tích nuôi là 130 ha, đạt 90,9% kế hoạch và tăng 1,7%, thu hoạch 200 ha, năng suất bình quân 56 tấn/ha với sản lượng 6.000 tấn; đạt 94% kế hoạch và tăng 23,5%.

- *Ương dưỡng thủy sản giống:* Lũy kế diện tích ương là 850 ha, thu hoạch 600 ha, năng suất bình quân 0,22 triệu con/ha, sản lượng 110 triệu con (trong đó, cá tra giống 75 triệu con, các khác 35 triệu con).

chiếm 7,5% số xã toàn tỉnh. Toàn tỉnh có 392 sản phẩm OCOP còn thời hạn<sup>14</sup> và có 12 điểm trưng bày, thương mại sản phẩm OCOP.

## 2. Lĩnh vực công nghiệp và xây dựng

*Hoạt động sản xuất công nghiệp trong tháng 10 tiếp tục phát triển, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng hai con số. Hoạt động xúc tiến đầu tư đạt nhiều kết quả tích cực; tổ chức nhiều cuộc xúc tiến hiệu quả; thu hút đầu tư trong và ngoài nước tương đối ổn định.*

**2.1. Sản xuất công nghiệp:** Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 10 năm 2025 tăng 11,79%. Lũy kế từ đầu năm, chỉ số IIP tăng 14,74%; khai khoáng giảm 8,25%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,33%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 2,93%; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,42%.

**2.2. Đầu tư công** tiếp tục được tập trung chỉ đạo thực hiện; thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc giải ngân; yêu cầu các chủ đầu tư báo cáo kết quả, khó khăn hàng tuần. Tổng vốn đã phân bổ năm 2025 là 16.969,044 tỷ đồng. Đến ngày 29/10/2025, giải ngân 10.972,738 tỷ đồng, đạt 67,66% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 64,66% kế hoạch UBND tỉnh phân bổ (*cùng kỳ giải ngân 65,7% kế hoạch*).

**\*Các Chương trình mục tiêu quốc gia:** Kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 giao 352,5 tỷ đồng<sup>15</sup>. Đến ngày 22/10/2025, giải ngân 223,919 tỷ đồng, đạt 63,51% kế hoạch, trong đó, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giải ngân 220,575 tỷ đồng, đạt 64,65% kế hoạch, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giải ngân 733 triệu đồng, đạt 25,12%, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giải ngân 2,6 tỷ đồng, đạt 30,7% kế hoạch.

**2.3. Hoạt động xúc tiến đầu tư** tiếp tục được đẩy mạnh; cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm sâu sát, triển khai đồng bộ và phát huy hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước tiếp cận cơ hội đầu tư<sup>16</sup>.

<sup>14</sup> Trong đó có 01 sản phẩm 5 sao, 73 sản phẩm 04 sao, 318 sản phẩm 3 sao.

<sup>15</sup> Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 341,180 tỷ đồng, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 2,918 tỷ đồng, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 8,498 tỷ đồng.

<sup>16</sup> Các hoạt động tiêu biểu như: Tiếp và làm việc với Tổ chức Xúc tiến Thương mại Nhật Bản (Jetro) tại thành phố Hồ Chí Minh; Tập đoàn Obayashi Nhật Bản; Tập đoàn De Heus (Hà Lan); Đoàn Chính quyền nhân dân thành phố Hoài Bắc tỉnh An Huy (Trung Quốc); Tập đoàn xây dựng Thái Bình Dương (Trung Quốc); tổ chức thành công hội nghị Họp mặt doanh nghiệp nhân ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10. Đặc biệt, tỉnh đã tổ chức thành công lễ khởi công, khánh thành các dự án trọng điểm chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, cụ thể Khởi công dự án Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 830C do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Long An làm chủ đầu tư, Khánh thành dự án Trung tâm thương mại Aeon Tân An do Công ty TNHH AEON Việt Nam làm chủ đầu tư; Khởi công dự án Khu nhà ở xã hội do Công ty cổ phần Phương Mai Long An làm chủ đầu tư. Ngoài ra, tỉnh đã

- **Đầu tư trong nước:** Trong tháng, thành lập mới 676 doanh nghiệp (*tăng 54% so cùng kỳ*), với tổng vốn 5.041 tỷ đồng (*giảm 9%*); tạm ngưng hoạt động 77 doanh nghiệp (*giảm 1%*); giải thể 116 doanh nghiệp (*tăng 137%*); số doanh nghiệp hoạt động trở lại 55 doanh nghiệp (*tăng 15%*). Lũy kế 10 tháng đầu năm 2025: thành lập mới 3.816 doanh nghiệp (*tăng 52%*), với tổng vốn 26.984 tỷ đồng (*tăng 120%*); tạm ngưng hoạt động 820 doanh nghiệp (*tăng 10%*); giải thể 392 doanh nghiệp (*tăng 57%*). Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 32.336 doanh nghiệp đăng ký hoạt động với tổng vốn đăng ký trên 922.361 tỷ đồng; trong đó, có 24.859 doanh nghiệp đang hoạt động thực tế, với tổng vốn 771.663 tỷ đồng.

Cấp mới 14 dự án trong nước (*giảm 10 dự án*), tổng vốn đăng ký mới là 20.774,94 tỷ đồng (*giảm 57.720,5 tỷ đồng*); điều chỉnh 05 dự án (*giảm 02 dự án*), với tổng vốn điều chỉnh tăng 329 tỷ đồng (*giảm 641,88 tỷ đồng*). Lũy kế từ đầu năm, cấp mới 141 dự án trong nước (*tăng 69 dự án*), tổng vốn đăng ký mới là 51.170,38 tỷ đồng (*giảm 129.057,9 tỷ đồng*); điều chỉnh vốn cho 59 dự án (*tăng 22 dự án*), vốn điều chỉnh tăng 18.797,59 tỷ đồng (*tăng 16.809,1 tỷ đồng*); chấm dứt hoạt động 24 dự án. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 3.100 dự án với số vốn đăng ký 713.576,8 tỷ đồng.

- **Đầu tư nước ngoài:** Trong tháng, cấp mới 09 dự án đầu tư nước ngoài (*giảm 09 dự án so với cùng kỳ*), với tổng vốn đăng ký 22,84 triệu USD (*giảm 143,36 triệu USD*); điều chỉnh vốn cho 19 dự án (*tăng 02 dự án*), với vốn điều chỉnh giảm 8,28 triệu USD (*giảm 189,17 triệu USD*). Lũy kế từ đầu năm, cấp mới 163 dự án (*tăng 41 dự án so với cùng kỳ*), vốn đầu tư cấp mới 832,73 triệu USD (*giảm 59,77 triệu USD*); điều chỉnh vốn cho 151 dự án (*tăng 46 dự án*), với vốn đầu tư tăng 589,43 triệu USD (*tăng 111,89 triệu USD*). Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 1.934 dự án, vốn đầu tư đăng ký 24.397 triệu USD.

#### **2.4. Tình hình phát triển khu, cụm công nghiệp:**

- **Đối với khu công nghiệp:** Trong tháng 10, thu hút đầu tư 07 dự án; trong đó có 04 dự án FDI vốn đầu tư cấp mới là 32,92 triệu USD; 03 dự án trong nước với vốn đầu tư cấp mới là 4.703,52 tỷ đồng; điều chỉnh 06 dự án FDI với vốn đầu tư giảm 26,61 triệu USD; điều chỉnh 05 dự án trong nước với vốn đầu tư tăng 329 tỷ đồng. Lũy kế 10 tháng đầu năm, thu hút đầu tư 196 dự án mới, cụ thể: 139 dự án FDI vốn đầu tư cấp mới là 800,44 triệu USD và 57 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư cấp mới là 17.092,32 tỷ đồng; có 156 dự án điều chỉnh vốn, trong đó: 126 dự án FDI điều chỉnh với tổng vốn điều chỉnh tăng 464,52 triệu USD; 30 dự án trong nước điều chỉnh với tổng vốn điều chỉnh tăng 1.123,47 tỷ đồng.

Lũy kế đến nay, khu công nghiệp đã thu hút 2.548 dự án; trong đó có 1.436 dự án FDI với vốn đầu tư 17.677,04 triệu USD; 1.112 dự án trong nước với vốn đầu tư 228.393,6 tỷ đồng<sup>17</sup>.

- *Đối với cụm công nghiệp*: Lũy kế thu hút 513 dự án với tổng diện tích đất đã cho thuê là 646,9 ha; tỷ lệ lấp đầy của các cụm công nghiệp đang hoạt động là 82%<sup>18</sup>.

**2.5. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng**: Đến ngày 22/10/2025, trên địa bàn tỉnh đã chi trả được 986,6 ha. Lũy kế từ khi Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TU<sup>19</sup> ngày 04/11/2021 đến nay (ngày 22/10/2025) đã chi trả bồi thường được 4.305,6534 ha/4.000 ha; đạt 107,64% so với chỉ tiêu Nghị quyết số 25-NQ/TU<sup>20</sup>.

**3. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ tiếp tục phát triển mạnh mẽ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trong tháng tăng 14,63% so với cùng kỳ. Hoạt động xuất nhập khẩu trong tháng có tăng nhưng chậm (xuất khẩu tăng 3,48%, nhập khẩu tăng 3,06% so với cùng kỳ).**

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10 ước đạt 21.193 tỷ đồng, tăng 14,63% so với cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng năm 2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 206.765 tỷ đồng, tăng 15,65%; trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 149.387 tỷ đồng, tăng 16,03%; doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 590 tỷ đồng, tăng 30,58%; ăn uống đạt 21.843 tỷ đồng, tăng 14%; dịch vụ du lịch lữ hành ước đạt 141 tỷ đồng, tăng 50,87%; doanh thu dịch vụ khác đạt 34.804 tỷ đồng, tăng 14,73%.

- Kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 10 ước đạt 2.568 triệu USD; trong đó xuất khẩu đạt 1.488 triệu USD, tăng 3,48%, nhập khẩu ước đạt 1.080 triệu USD, tăng 3,06%. Lũy kế từ đầu năm, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 25,578 tỷ USD;

<sup>17</sup> Trong tháng 10, thu hút đầu tư 07 dự án; trong đó có 04 dự án FDI vốn đầu tư cấp mới là 32,92 triệu USD; 03 dự án trong nước với vốn đầu tư cấp mới là 4.703,52 tỷ đồng; điều chỉnh 06 dự án FDI với vốn đầu tư giảm 26,61 triệu USD; điều chỉnh 05 dự án trong nước với vốn đầu tư tăng 329 tỷ đồng.

Theo quy hoạch đến năm 2030, tỉnh có 59 khu công nghiệp với diện tích 16.800 ha. Hiện nay, đã có 47 khu công nghiệp được thành lập với diện tích quy hoạch là 14.674,3 ha; trong đó, có 32 KCN (cùng với Đức Hòa III - SLICO) đủ điều kiện tiếp nhận đầu tư với diện tích quy hoạch là 9.473,8 ha (đất công nghiệp là 6.910,95 ha, đã cho thuê là 4.992,54 ha), tỷ lệ lấp đầy đạt 72,24%; diện tích đất sạch có thể cho thuê là 1.237,29 ha

<sup>18</sup>Theo quy hoạch, tỉnh có 82 cụm công nghiệp; hiện có 22 cụm công nghiệp đi vào hoạt động với diện tích 1.072,40 ha; 28 cụm công nghiệp, diện tích 1.490,77 ha đang triển khai thực hiện thủ tục đầu tư và xây dựng hạ tầng kỹ thuật. Tỷ lệ lấp đầy tính trên diện tích đất công nghiệp theo quy hoạch xây dựng.

<sup>19</sup> Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Long An (trước khi sáp nhập).

<sup>20</sup> Trong đó: từ 04/11/2021 đến ngày 31/12/2021: 64,4185ha; năm 2022 trên địa bàn toàn tỉnh đã chi trả bồi thường được 494,78 ha; năm 2023 là 1.030,91 ha; năm 2024 là 1.728,88 ha; từ đầu năm 2025 đến nay là 986,6649 ha. Trong đó: 980,7159 ha là diện tích chi trả cho hộ dân để thu hồi đất thực hiện dự án; 5,949 ha là diện tích chi hỗ trợ cho hộ dân để thực hiện phân giới cắm mốc trên thực địa biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia (tại huyện Đức Huệ, huyện Mộc Hóa thuộc tỉnh Long An trước khi sáp nhập).

trong đó, xuất khẩu đạt 14,550 tỷ USD, tăng 8,91%; nhập khẩu ước đạt 11,028 tỷ USD, tăng 14,08%.

**4. Lĩnh vực tài chính - ngân hàng:** Công tác quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước tiếp tục được tập trung chỉ đạo quyết liệt, đáp ứng kịp thời kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng; thu ngân sách nhà nước tăng 35,1%. Hệ thống tổ chức tín dụng hoạt động thông suốt; tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát.

**4.1. Về tài chính, ngân sách:** Tổng thu ngân sách nhà nước đến ngày 30/10/2025 đạt 43.959,0 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 118,1% so với dự toán Trung ương giao, đạt tỷ lệ 116,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 35,1% cùng kỳ. Trong đó: thu nội địa: 37.928,7 tỷ đồng đạt 120,9% dự toán Trung ương và đạt 119,2% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 38,3% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách nhà nước đến ngày 30/10/2025 đạt là 32.597,4 tỷ đồng, đạt 93,5% dự toán Trung ương giao, đạt 91,8% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 25,2%; trong đó, chi đầu tư phát triển 14.546,6 tỷ đồng, đạt 119,7% dự toán, tăng 12,8%; chi thường xuyên 18.034,4 tỷ đồng, đạt 91,8% dự toán, tăng 37,5%.

**4.2. Về hoạt động tín dụng:** Triển khai thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng phát triển sản xuất kinh doanh, kiểm soát chất lượng tín dụng trong giới hạn an toàn. Nguồn vốn huy động ước đến cuối tháng 10 đạt 216.061 tỷ đồng, tăng 12,42% so với cuối năm 2024. Tổng dư nợ ước 279.533 tỷ đồng, tăng 12,54%. Nợ xấu 6.849 tỷ đồng; tỷ lệ nợ xấu của các tổ chức tín dụng là 2,45% (theo định hướng của Ngân hàng nhà nước Việt Nam phấn đấu đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng xuống dưới 3%).

Trong 10 tháng đầu năm 2025, nguồn vốn tín dụng chính sách do Ngân hàng Chính sách xã hội quản lý đã góp phần quan trọng vào công tác giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới; toàn tỉnh đã giải ngân 3.772 tỷ đồng, với 69.354 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác vay vốn. Đến nay, tổng dư nợ đạt 12.100 tỷ đồng, với 243.860 khách hàng đang còn dư nợ. Nguồn vốn tín dụng ưu đãi đã tạo điều kiện cho người dân phát triển sản xuất kinh doanh, duy trì và tạo việc làm cho người lao động; hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục học tập; cải thiện điều kiện nhà ở, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn,...

## II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Trong tháng 10, các hoạt động văn hóa - xã hội diễn ra sôi nổi, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự. Tình hình dịch bệnh nguy hiểm được kiểm soát chặt chẽ; công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân tiếp tục được quan tâm; vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo, không có trường hợp ngộ độc. Tiếp tục sắp xếp, củng cố mạng lưới trường, lớp và nâng cao về chất lượng dạy và học. Các hoạt

động văn hóa, thể dục thể thao và du lịch được thực hiện đúng kế hoạch, tạo không khí phấn khởi trong Nhân dân. Triển khai có hiệu quả chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách. Công tác lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp được tập trung triển khai thực hiện. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, cụ thể trên các lĩnh vực trọng tâm sau:

**1. Về Giáo dục và Đào tạo:** Mạng lưới trường lớp tiếp tục được sắp xếp<sup>21</sup>. Cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư, nâng cấp, đảm bảo yêu cầu chất lượng dạy và học<sup>22</sup>. Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục thường xuyên, phân luồng học sinh, hướng nghiệp, dạy nghề trong nhà trường tiếp tục được quan tâm<sup>23</sup>. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, phát triển hài hòa giữa giáo dục công lập và ngoài công lập; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên tại Tây Ninh được triển khai đồng bộ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục<sup>24</sup>. Tiếp tục giải quyết tình trạng thiếu giáo viên các cấp học, nhất là tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn<sup>25</sup>. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 93/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 về chính sách thu hút, hỗ trợ giáo viên tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập giai đoạn 2025-2030, góp phần giải quyết tình trạng thiếu giáo viên. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra - đánh giá và công tác quản lý giáo dục<sup>26</sup>. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả chiến

---

<sup>21</sup> Toàn tỉnh hiện có 1.035 cơ sở giáo dục từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông (chia ra: 970 công lập, 65 ngoài công lập). Cụ thể: Cơ sở giáo dục mầm non: 347 (296 công lập và 51 ngoài công lập); Giáo dục phổ thông: Toàn tỉnh có 673 trường học, trong đó có 350 trường tiểu học, 206 trường THCS, 43 trường TH&THCS, 10 trường THCS&THPT, 58 trường THPT và 6 trường phổ thông 3 cấp học TH, THCS&THPT. Trong tổng số trường phổ thông có 660 trường công lập, 13 trường tư thục. Trường tư thục chia ra gồm: 3 trường tiểu học, 2 trường TH&THCS, 1 trường THCS&THPT, 1 trường THPT và 6 trường 3 cấp học TH, THCS&THPT; Giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp có 15 đơn vị gồm: 8 trung tâm giáo dục thường xuyên khu vực (1 trung tâm tư thục), 1 trường CĐSP, 1 trường Trung cấp Kinh tế kỹ thuật, 1 trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh (Tây Ninh cũ), 01 trung tâm GDTX&KTTH tỉnh (Long An cũ), 2 trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật, 01 trường khiếm thị và 1 trung tâm ngoại ngữ - tin học tỉnh.

<sup>22</sup> Hiện nay, đang khảo sát đầu tư công để thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá giáo dục và phổ cập mầm non 3-5 tuổi đến năm 2030; kêu gọi khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư thành lập các trường mầm non ngoài công lập tại khu, cụm công nghiệp của các xã phát triển công nghiệp theo hình thức xã hội hóa.

<sup>23</sup> Tổ chức Hội nghị cấp tỉnh với hơn 300 đại biểu tham dự để bàn giải pháp thực hiện phân luồng; Tọa đàm với chủ đề “Học gì sau khi tốt nghiệp THCS và THPT”, “Tương lai em học và làm việc ở đâu thì phù hợp”; phóng sự chuyên đề như “Đại học không phải là con đường duy nhất”. Thống kê học sinh không tiếp tục học lớp 10 trong năm học 2025-2026. Trên cơ sở số liệu này, tỉnh sẽ có giải pháp tư vấn, hỗ trợ học nghề, bảo đảm các em lựa chọn con đường học tập phù hợp với năng lực, sở thích và điều kiện gia đình.

<sup>24</sup> Phối hợp với Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh mở các lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục trường mầm non, phổ thông; các lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trường mầm non, phổ thông nhằm trang bị kiến thức cơ bản và cập nhật, bổ sung những kiến thức mới về quản lý nhà nước, quản lý giáo dục, nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu của người cán bộ trong tiến trình thực hiện công cuộc đổi mới GD&ĐT theo hướng toàn diện đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

<sup>25</sup> Đối với các trung cấp, cao đẳng, các trung tâm GDNN-GDTX thực hiện thỉnh giảng giáo viên từ các trung cấp, cao đẳng, các trường THPT trên địa bàn.

<sup>26</sup> Triển khai tập huấn hệ thống qlgd.tayninh.edu.vn, hệ thống thu phí không dùng tiền mặt cho các trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh sau sáp nhập. Cập nhật lại dữ liệu ngành với trung tâm IOC tỉnh, đảm bảo dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống. Xây dựng lại Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành phù hợp sau sáp nhập... 100% dữ liệu đã được đồng bộ từ hệ thống quản lý trường học với cơ sở dữ liệu Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT và xác thực với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng phát triển ngành công nghiệp và nông nghiệp của tỉnh; phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, các ngành nghề trọng điểm theo quy hoạch tỉnh; đẩy mạnh việc liên kết với doanh nghiệp để triển khai tổ chức đào tạo nghề<sup>27</sup>.

**2. Về Y tế:** Các bệnh dịch truyền nhiễm tiếp tục được kiểm soát tốt, không xảy ra dịch lớn<sup>28</sup>. Công tác khám, chữa bệnh tiếp tục được quan tâm, công tác chăm sóc sức khỏe người dân được duy trì, đảm bảo chất lượng; y tế cơ sở được tăng cường, góp phần phục vụ tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người dân<sup>29</sup>. An toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo, trong tháng không ghi nhận tình trạng ngộ độc thực phẩm. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng dân số và

<sup>27</sup> Mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Hiện tại, toàn tỉnh có 21 cơ sở đang hoạt động (05 trường cao đẳng, 09 trường trung cấp, 03 trung tâm giáo dục nghề nghiệp và 04 đơn vị tham gia giáo dục nghề nghiệp).

<sup>28</sup> Cụ thể: **Bệnh dại:** Ghi nhận 01 ca, tăng 01 ca so với tháng trước (0 ca) và tương đương so với cùng kỳ (01 ca); ghi nhận 01 ca tử vong, tăng 01 ca so với tháng trước (0 ca) và tương đương so với cùng kỳ (01 ca). Cộng dồn: 06 ca mắc, giảm 02 ca so với cùng kỳ 2024 (08 ca); tử vong 06 ca, giảm 02 ca so với cùng kỳ 2024 (08 ca).

Cụ thể: **Bệnh SD/SXHD:** Trong tháng 9/2025: Số mắc SXHD là 1.980 ca (1.624 ca nội trú, 356 ca ngoại trú), giảm 5,4% so với tháng trước (2.093 ca), tăng 6,1 lần so với cùng kỳ (2024: 323 ca) và số ca nội trú tăng 2,6 lần so với số ca mắc trung bình 5 năm 2016-2020 (635 ca). Số ca SXHD nặng là 30 ca, giảm 06 ca so với tháng trước (36 ca), tăng 25 ca so với cùng kỳ (2024: 05 ca). Số ca tử vong ghi nhận 01 ca, tăng 01 ca so với tháng trước (0 ca), tăng 01 ca so với cùng kỳ (2024: 0 ca); Tính từ đầu năm đến 30/9/2025: Tổng số ca mắc: 8.536 ca (7.005 ca nội trú, 1.531 ca ngoại trú), tăng 5 lần so với cùng kỳ (2024: 1.715 ca) và số ca nội trú tăng 2,3 lần so với số ca mắc trung bình 5 năm 2016-2020 (3.084 ca). Tổng số ca SXHD nặng: 209 ca, tăng 4,5 lần so với cùng kỳ (2024: 46 ca). Tổng số ca tử vong là 01 ca, bằng so với cùng kỳ (2024: 01 ca). Ghi nhận: 805 ổ dịch, cộng dồn: 3454 ổ dịch. Đã xử lý 3454/3454 ổ dịch, đạt tỷ lệ 100%. Ghi chú: Tháng 05: Giảm 01 ca (Tâm Vu: 1); Tháng 8: Giảm 01 ca (Đức Hòa: 1), bổ sung 168 ca (Tâm Vu: 1, Dương Minh Châu: 10, Bến Cầu: 1, Gò Dầu: 156). **Cúm A (H5N1):** Không ghi nhận, tương đương so với tháng trước và cùng kỳ (0 ca). Cộng dồn: 01 ca, tăng 01 ca so với cùng kỳ 2024 (0 ca). **Bệnh Sởi:** Ghi nhận 17 ca (3 ca dương tính và 14 ca lâm sàng), giảm 39,2% so với tháng trước (28 ca) và giảm 89,4% so với cùng kỳ (161 ca). Cộng dồn: 1.991 ca (496 ca dương tính, 1495 ca lâm sàng); tăng 5,9 lần so với cùng kỳ 2024 (334 ca). **Viêm gan B:** Ghi nhận 51 ca, giảm 41,3% so với tháng trước (87 ca) và tăng 18% so cùng kỳ (43 ca). Cộng dồn: 1.529 ca, giảm 7,3% so cùng kỳ 2024 (1.651 ca). **Thủy đậu:** Ghi nhận 33 ca, giảm 15,3% so với tháng trước (39 ca) và tăng 4,7 lần so với cùng kỳ (7 ca). Cộng dồn: 384 ca, tăng 2,3 lần so cùng kỳ 2024 (163 ca). **Viêm não vi rút khác:** Ghi nhận 02 ca, tương đương so với tháng trước và cùng kỳ (02 ca); bổ sung 02 ca. Cộng dồn: 12 ca, tăng 05 ca so cùng kỳ 2024 (07 ca). **Bệnh COVID-19:** Không ghi nhận, tương đương so với tháng trước và cùng kỳ (0 ca). Cộng dồn: 67 ca, tăng 6 lần so với cùng kỳ 2024 (11 ca). **Bệnh do Liên cầu lợn ở người:** Không ghi nhận, giảm 01 ca so với tháng trước (01 ca) và tương đương so với cùng kỳ (0 ca). Cộng dồn: 03 ca, tăng 01 ca so với cùng kỳ 2024 (02 ca). **Viêm gan C:** Ghi nhận 7 ca, giảm 22% so với tháng trước (9 ca) và giảm 22% so cùng kỳ (9 ca). Cộng dồn: 89 ca, giảm 28,8% so cùng kỳ 2024 (125 ca). **Cúm:** Ghi nhận 187 ca, giảm 43,1% so với tháng trước (329 ca) và giảm 68,5% so với cùng kỳ (594 ca). Cộng dồn: 4.341 ca, giảm 24,6% so cùng kỳ 2024 (5.761 ca). **Bệnh Tay chân miệng:** Ghi nhận 498 ca mắc, giảm 1,9% so với tháng trước (508 ca) và tăng 13% so cùng kỳ (439 ca); bổ sung 15 ca. Cộng dồn: 3.774 ca, tăng 44% so cùng kỳ 2024 (2.607 ca). Xử lý ổ dịch: trong tháng ghi nhận 07 ổ dịch, cộng dồn 86 ổ dịch. Tỷ lệ xử lý đạt 100%.

<sup>29</sup> Y học hiện đại: Tổng số lượt khám bệnh trong toàn tỉnh 469.115 lượt người, tăng 3% so với tháng (457.441 lượt người). Tổng số người điều trị nội trú trong toàn tỉnh 50.492 người, tăng 29% so với tháng trước (39.104 người). Công suất sử dụng giường bệnh bình quân trong toàn tỉnh là 144,45%, giảm 18% so với tháng trước (177,1%); trong đó CSSDGB tại các bệnh viện tuyến tỉnh 177,2%, tăng 11% so với tháng trước (159,62%), tuyến huyện 93,43%, giảm 12% so với tháng trước (106,74%).

Y học cổ truyền: Tổng số lượt khám bệnh trong toàn tỉnh là 1.689 lượt người. Tổng số người điều trị nội trú là 605 người. Công suất sử dụng giường bệnh bình quân là 85,9%. Trong đó tổng số lượt thủ thuật không dùng thuốc YHCT và PHCN là 1.351 lượt người.

công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản bà mẹ trẻ em<sup>30</sup>. Công tác truyền thông y tế được tăng cường, tuyên truyền rộng rãi đến quần chúng nhân dân; góp phần nâng cao nhận thức trong công tác phòng, chống dịch bệnh, nâng cao sức khỏe của người dân<sup>31</sup>. Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân<sup>32</sup>.

### 3. Về Văn hóa, Thông tin, Thể dục thể thao và Du lịch:

Triển khai thực hiện tốt các hình thức tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, kỷ niệm, sự kiện; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Tỉnh đặc biệt tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Tây Ninh lần thứ I năm 2025,... Công tác tuyên truyền, cổ động trực quan được tổ chức có trọng tâm, trọng điểm, có sức lan toả<sup>33</sup>. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, biểu diễn nghệ thuật đặc sắc góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân<sup>34</sup>. Rà soát, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và gia đình” ở cơ sở. Tổ chức thành công 02 trận bóng đá trên sân Long An<sup>35</sup>. Chuẩn bị tổ chức Giải vô địch Bóng rổ 05x05 U20 Quốc gia năm 2025. Cử huấn luyện viên và vận động viên tham dự các giải<sup>36</sup>. Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp kết nối các khu, điểm du lịch để xây dựng tour, tuyến<sup>37</sup>. Các hoạt động văn hóa văn nghệ tại các thiết chế văn hóa cấp xã, phường diễn ra trong khí thế sôi nổi tại câu lạc bộ, đội, nhóm, qua đó vừa phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hoá của nhân dân, vừa giới thiệu và quảng bá sâu rộng hình ảnh quê hương và con người Tây Ninh đến nhân

<sup>30</sup> Sàng lọc sơ sinh: đạt 80,70% (15.106/18.718) (Kế hoạch là 75,50%); Sàng lọc trước sinh: đạt 83,53% (15.636/18.718) (kế hoạch là 79,50%) trên tổng số trẻ sinh. 100% trường hợp BHSS đã được cán bộ y tế xử trí kịp thời, tình trạng sản phụ ổn định sau cấp cứu; Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ sau đẻ tại nhà (42 ngày và tuần đầu sau khi về nhà) đạt kế hoạch và tăng so cùng kỳ.

<sup>31</sup> Phát sóng trên đài phát thanh - truyền hình: 03 phóng sự: “Y tế Tây Ninh kiện toàn hệ thống y tế sau sáp nhập”, “Y Phòng bệnh truyền nhiễm mùa tựu trường”, “Bệnh lý huyết áp- những điều cần lưu ý”.

<sup>32</sup> Đang tham mưu ban hành Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị.

<sup>33</sup> Các địa phương với 25 tấm pa nô, 27 tấm băng rôn ngang, 1.250 tấm phướn, 436 cờ các loại, 30 cụm tranh cổ động 2 mặt, 12 cụm tiểu cảnh, 02 bảng mặt dựng bảng chữ tại công Tỉnh ủy và đường 30/4, bảng phưng châm Đại hội trong hội trường; 02 Background chụp hình, 04 lượt xe loa, 03 tấm phông chính.

<sup>34</sup> Hội thi trang trí xe loa tuyên truyền cổ động chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; chương trình văn nghệ vui Tết Trung thu “Đêm Hội Trăng Trăm” năm 2025; chương trình văn nghệ phục vụ Lễ công nhận Di tích lịch sử Nhà cổ Long Hiệp tại xã Mỹ Yên; Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Tây Ninh lần thứ I năm 2025.

<sup>35</sup> Giải Bóng đá Hạng Nhất Quốc gia - Bia Sao Vàng năm 2025/26 giữa CLB Long An - CLB Trường Tươi Đồng Nai; CLB Long An - CLB thành phố Hồ Chí Minh.

<sup>36</sup> Giải vô địch Thể hình quốc gia; Giải vô địch Boxing toàn quốc; giải vô địch Kickboxing; giải bơi cấp quốc gia. Kết quả đạt gồm 32 Huy chương, gồm 9 HCV, 15 HCB, 8 HCD.

<sup>37</sup> Kết quả đã kết nối Công ty Du lịch Hương Sen Việt với Chavi Garden, đang kết nối Làng Nổi Tân Lập, Nhà hàng Gà Đất, Homestay Hương Vàm Cỏ với Công ty Hoàn Ngọc 7 Nga,...

dân trong và ngoài tỉnh, vừa thu hút khách du lịch đến với tỉnh nhà<sup>38</sup>. Quan tâm bảo tồn, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh<sup>39</sup>. Các lễ hội tổ chức phù hợp, an toàn gắn với các giải pháp kích cầu, quảng bá xúc tiến phát triển du lịch, thu hút nhiều khách tham quan, tăng so với cùng kỳ<sup>40</sup>. Hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định, đúng định hướng, đảm bảo tính thời sự, chuẩn xác, có trọng tâm, trọng điểm, tạo sự đồng thuận và niềm tin của xã hội.

**4. Về Lao động, Thương binh và Xã hội:** Công tác lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp được tập trung triển khai thực hiện; tăng cường triển khai Đề án đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng<sup>41</sup>; thẩm định, cấp 927 giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài<sup>42</sup>; thực hiện các chính sách hỗ trợ cho đối tượng lao động thất nghiệp góp phần giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống và người lao động tìm việc làm mới<sup>43</sup>. Cập nhật nhu cầu đào tạo lao động và nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh<sup>44</sup>. Chính sách người có công và các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, nhất là trong dịp Lễ, Tết<sup>45</sup>. Thực hiện chính sách đối với nhóm đối tượng dễ bị tổn thương (người già, phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam/dioxin,...). Công tác bảo trợ xã hội, trẻ em, bình đẳng giới được thực hiện thường xuyên, hiệu quả<sup>46</sup>. Quan tâm, đẩy nhanh việc triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững<sup>47</sup>.

<sup>38</sup> Chương trình văn nghệ vui Tết Trung thu “Đêm Hội Trăng Trăm” năm 2025; chương trình văn nghệ phục vụ Lễ công nhận Di tích lịch sử Nhà cổ Long Hiệp tại xã Mỹ Yên; Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Tây Ninh lần thứ I năm 2025.

<sup>39</sup> Thẩm định về sửa chữa các hạng mục, công trình tại Di tích quốc gia đặc biệt Căn cứ Trung ương Cục miền Nam và Di tích Địa điểm Chiến thắng Tủa Hai; Khảo sát thực tế di tích lịch sử - văn hóa Tháp Chót Mạt và Bình Thạnh để trùng tu tôn tạo di tích thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế vững đồng bào dân tộc thiểu số.

<sup>40</sup> Lượng khách du lịch trong tháng 10 đạt 830.000 lượt, tăng 45% so cùng kỳ; tổng doanh thu du lịch đạt 335 tỷ đồng, tăng 69% so cùng kỳ.

Lũy kế 10 tháng đầu năm đạt 7,1 triệu lượt, tăng 14,5% so cùng kỳ, đạt 91,2% so kế hoạch (KH 2025 là 7,7 triệu lượt khách); trong đó có khoảng 120.000 lượt khách quốc tế. Tổng doanh thu du lịch đạt 4.433 tỷ đồng, tăng 40,5% so cùng kỳ, đạt 90,5% so kế hoạch (KH 2025 là 4.900 tỷ đồng).

<sup>41</sup> Trong tháng, toàn tỉnh đưa 98 người lao động đi làm việc nước ngoài; trong đó, Nhật Bản: 76 người; Đài Loan: 14 người, thị trường khác: 08 người (02 Hàn Quốc). Lũy kế đầu năm đến nay, đã đưa được 924 người lao động đi làm việc ở nước ngoài; trong đó, Nhật Bản: 618 người; Đài Loan: 207 người, thị trường khác: 99 người.

<sup>42</sup> Cấp mới: 622 lao động, cấp lại: 59 lao động, gia hạn: 246 lao động.

<sup>43</sup> Trong tháng có 3.156 người đăng ký bảo hiểm thất nghiệp, lũy kế 34.289 người; trong đó xét duyệt 3.596 người, lũy kế 31.337 người; chi trợ cấp thất nghiệp 86,4 tỷ đồng, lũy kế 760,5 tỷ đồng; 133 người được hỗ trợ học nghề, lũy kế 836 người; số tiền chi hỗ trợ học nghề 446,2 triệu đồng, lũy kế 2,6 tỷ đồng.

<sup>44</sup> Từ đầu năm đến nay, có 737 doanh nghiệp đăng ký tuyển dụng với 34.915 vị trí.

<sup>45</sup> Triển khai xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng không được hưởng mức hỗ trợ từ NSNN đối với Thanh niên thi hành nghĩa vụ Kinh tế - Quốc phòng của tỉnh Tây Ninh và Đoàn xây dựng kinh tế Thanh niên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Tiếp nhận giải quyết 752 thủ tục, hồ sơ liên quan đến chế độ, chính sách đối với người có công, thân nhân liệt sĩ; trong đó: theo Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ 506 trường hợp, theo các quyết định của Thủ tướng chính phủ 149 trường hợp.

<sup>46</sup> Ban hành Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh năm 2025 với chủ đề “*Bình đẳng giới và an toàn cho phụ nữ và trẻ em gái trong kỷ nguyên số*”. Thời gian: Từ ngày 15/11/2025 đến ngày 15/12/2025.

<sup>47</sup> Ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; nhằm theo dõi việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình; giám sát, đánh giá công tác lãnh

**5. Về Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:** Tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia<sup>48</sup>. Tập trung triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, thúc đẩy phát triển xã hội số. Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung phục vụ chính quyền số, xã hội số của tỉnh hoạt động ổn định, phát huy hiệu quả<sup>49</sup>. Tiếp tục thúc đẩy sử dụng Nền tảng “Tây Ninh Smart”, Tổng đài 1022 (qua đầu số 0272 1022), Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị (<https://1022.tayninh.gov.vn>) phục vụ người dân, doanh nghiệp<sup>50</sup>. Hạ tầng viễn thông tiếp tục được quan tâm, phát triển khá đồng bộ, đặc biệt là việc mở rộng vùng phủ sóng, nâng cao chất lượng dịch vụ di động; mạng di động 3G/4G và Internet cố định đã phủ 100% đến ấp, khu phố, khu vực nông thôn, biên giới; cung cấp dịch vụ mạng 5G phủ sóng 47/96 xã, phường trên địa bàn tỉnh, đạt 48,95%; 100% người sử dụng, doanh nghiệp có khả năng kết nối Internet tốc độ cao (từ 1Gb/s trở lên). Tiếp tục quản lý và theo dõi 147 nhiệm vụ KH&CN<sup>51</sup>. Tiếp tục hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ và tăng cường đăng ký quyền sở hữu trí tuệ cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh<sup>52</sup>. Hoạt động thẩm định, có ý kiến về công nghệ được quan tâm thực hiện. Triển khai thực hiện các hoạt động kiểm định, thử nghiệm theo nhu cầu của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

## 6. Về công tác Tư pháp

---

đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; công tác huy động và sử dụng các nguồn lực để thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo bền vững; hiệu quả của việc sử dụng các nguồn lực của Nhà nước, xã hội đối với mục tiêu giảm nghèo của địa phương.

<sup>48</sup> Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 18/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 1039/KH-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 10/KH-TU ngày 18/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Đề án số 1330/ĐA-UBND ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025-2030.

<sup>49</sup> Tính đến thời điểm báo cáo, tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết đúng hạn trên hệ thống một cửa điện tử đạt 92,9%; tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử trong nội bộ và giữa các CQNN đạt 99,9%; tỷ lệ văn bản đi được ký số đạt 98,67%; tỷ lệ sử dụng hộp thư điện tử đạt 90,67%. Thủ tục hành chính của tỉnh cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia: Có 1.908/2.020 Thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến (đạt 94,45%). Trong đó có 1.475/2.020 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần (đạt 73,02%); 433/2.020 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình (đạt 21,44%); tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 64,07%.

<sup>50</sup> Tính đến thời điểm báo cáo, trong năm 2025 có 2.746 phản ánh, kiến nghị của người dân được tiếp nhận. Trong đó tỷ lệ phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng hạn đạt 83,28%.

<sup>51</sup> 147 nhiệm vụ, trong đó: 67 nhiệm vụ đang triển khai (34 cấp tỉnh, 16 cấp cơ sở, 01 nhiệm vụ thuộc chương trình năng suất chất lượng, 08 nhiệm vụ thuộc chương trình tài sản trí tuệ, 08 nhiệm vụ tham gia chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình); 28 nhiệm vụ đã thông báo tuyển chọn (24 cấp tỉnh, 04 cấp cơ sở); 15 nhiệm vụ đã tổ chức Hội đồng tuyển chọn (12 cấp tỉnh, 03 cấp cơ sở); 17 nhiệm vụ đã được nghiệm thu (01 cấp Quốc gia thuộc Chương trình Nông thôn miền núi, 10 cấp tỉnh, 3 cấp cơ sở, 3 nhiệm vụ tham gia chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình); 12 nhiệm vụ tham gia chính sách hỗ trợ nhân rộng được phê duyệt bổ sung kế hoạch 2025 đã tổ chức họp Hội đồng tuyển chọn; dùng thực hiện 08 nhiệm vụ (06 cấp tỉnh, 01 cấp cơ sở, 01 nhiệm vụ tham gia chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình).

<sup>52</sup> Ban hành Quyết định hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 cho 04 tổ chức, cá nhân.

Tiếp tục triển khai, rà soát các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo công tác tư pháp đã được UBND tỉnh ban hành kịp thời nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại các chủ trương, chính sách của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tư pháp và của địa phương như: Kế hoạch công tác tư pháp; Kế hoạch công tác pháp chế; Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Kế hoạch thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường Nhà nước; Kế hoạch phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng; Kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính,.... Báo cáo tổng kết triển khai thi hành Luật Nuôi con nuôi, Luật Hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh. Kịp thời hướng dẫn UBND cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp theo phân cấp, phân quyền, xử lý các khó khăn, vướng mắc để đảm bảo phù hợp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

## **7. Về công tác Dân tộc, tôn giáo**

Tình hình kinh tế và đời sống đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Đồng bào tích cực lao động sản xuất, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. An ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững ổn định.

Cơ quan công tác dân tộc đã chủ động phối hợp với các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I : từ năm 2021 đến năm 2025, công tác giảm nghèo được quan tâm đầu tư có hiệu quả. Cơ sở hạ tầng phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân trong vùng ngày càng tốt hơn. Bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc được giữ gìn, bảo tồn và phát huy. Chú trọng tới các hoạt động phát huy vai trò của người có uy tín trong tuyên truyền đến đồng bào việc thực hiện chính sách dân tộc tại mỗi địa phương, tạo được môi trường xây dựng sự đoàn kết giữa các dân tộc.

Tình hình sinh hoạt, hoạt động tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh diễn ra đúng theo quy định pháp luật. Các cơ sở tín ngưỡng đã tổ chức lễ hội phù hợp với phong tục, tập quán tín ngưỡng địa phương.

Tình hình tôn giáo cơ bản ổn định, hoạt động đúng nội dung thông báo danh mục đăng ký, thuần túy tôn giáo, tuân thủ pháp luật và theo đúng Hiến chương, Điều lệ, tôn chỉ, mục đích đề ra và thực hiện phương châm gắn bó, đồng hành cùng dân tộc. Các tôn giáo tổ chức lễ trọng, thu hút đông đảo tín đồ và người dân tham gia như: Đại lễ Đức Chí Tôn đạo Cao Đài Tây Ninh, Lễ Sen Dolta của đồng bào dân tộc Khmer và tết cổ truyền (Saunco Kamun) của đồng bào dân tộc Tà Mun.

### **III. Tình hình thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp**

Sau 4 tháng vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bộ máy cấp tỉnh và cấp xã đã được kiện toàn, tinh gọn<sup>53</sup>. Cấp tỉnh hợp nhất thành 15 cơ quan chuyên môn và tương đương; cấp xã thiết lập 96 xã, phường với đầy đủ cơ cấu cơ quan chuyên môn và 96 Trung tâm Phục vụ hành chính công. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan, đơn vị được rà soát, bổ sung kịp thời, khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng được đẩy mạnh, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong hệ thống chính trị. Việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức được triển khai đúng tiến độ; đồng thời, tỉnh đã giải quyết chế độ chính sách cho 2.545 trường hợp nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, với tổng kinh phí 1.853,148 tỷ đồng. Tỉnh cũng cải tạo, bố trí 216 phòng công vụ cho 366 cán bộ, công chức; rà soát, xử lý nghiêm trọng sở dôi dư, đảm bảo 33 trụ sở cấp tỉnh và 83 trụ sở cấp xã đi vào hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu công việc.

Các Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã vận hành ổn định, bảo đảm tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ đúng hạn, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân. Mức độ hài lòng của người dân đạt cao. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã kết nối, liên thông với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; toàn bộ 2.057 thủ tục hành chính được công bố, công khai, trong đó 428 thủ tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Hiện tỉnh đang triển khai dự án “Chỉnh lý, số hóa tài liệu cấp huyện” phục vụ khai thác, sử dụng của người dân, cơ quan, tổ chức.

### **IV. Về tình hình quốc phòng, an ninh trật tự, thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

#### **1. Công tác quốc phòng**

Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng địa phương; triển khai chuẩn bị tốt các nội dung phối hợp với Bộ Quốc phòng tổ chức Giao lưu hữu nghị Quốc phòng biên giới Việt Nam - Campuchia lần thứ hai trên địa bàn tỉnh, đạt kết quả tốt<sup>54</sup>; phục vụ Bộ Tổng Tham mưu kiểm tra toàn diện kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2025; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các lực lượng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, Nghị định số 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ,

<sup>53</sup> UBND tỉnh đã thành lập các Tổ công tác do Lãnh đạo UBND tỉnh làm Tổ trưởng, trực tiếp theo dõi, chỉ đạo việc xử lý các khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của các địa phương trong việc vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp (Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 11/9/2025).

<sup>54</sup> Triển khai Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 25/8/2025 của UBND tỉnh về phối hợp tổ chức chương trình Giao lưu hữu nghị Quốc phòng biên giới Việt Nam-Campuchia cấp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng lần thứ 2 tại tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo và các Tiểu ban giúp việc Ban Chỉ đạo trong phối hợp tổ chức Giao lưu hữu nghị Quốc phòng biên giới Việt Nam - Campuchia cấp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng lần thứ 2.

tuần tra, kiểm soát, quản lý, bảo vệ an toàn tuyến biên giới<sup>55</sup>; thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh, tìm kiếm, an táng hài cốt liệt sỹ<sup>56</sup>; tiếp tục xây dựng tầng dày 99 căn nhà điểm dân cư liền kề chốt dân quân biên giới, đồn, trạm Biên phòng<sup>57</sup>; thông qua, đề nghị công nhận vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu” năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị; Lực lượng 47 tham gia đấu tranh trên mạng xã hội phản bác những luận điệu chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội và kịp thời định hướng dư luận trước những thông tin xấu, độc trên mạng xã hội<sup>58</sup>.

## 2. Tình hình an ninh, trật tự

Tình hình an ninh, trật tự được giữ vững ổn định, bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các sự kiện chính trị, văn hóa diễn ra trên địa bàn tỉnh. Chủ động dự báo, nắm chắc tình hình nội, ngoại biên, quản lý chặt chẽ chế độ địa bàn, mục tiêu, đối tượng trọng điểm và tập trung giải quyết có hiệu quả tình hình an ninh, trật tự nổi lên tại cơ sở<sup>59</sup>. Chủ động phòng ngừa, tấn công, trấn áp tội phạm, triệt xóa nhanh các nhóm tội phạm, tệ nạn xã hội<sup>60</sup>. Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tăng cường công tác kiểm tra an toàn PCCC<sup>61</sup>; tăng cường tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, nhất là xử lý vi phạm vi phạm về nồng độ cồn, xe quá khổ, quá tải<sup>62</sup>,... Trong tháng 10, tình hình hình trật tự, an toàn giao thông cơ bản

<sup>55</sup> Duy trì 64 điểm/369 cán bộ Biên phòng và DQTT tuần tra, kiểm soát, quản lý, bảo vệ biên giới.

<sup>56</sup> 96/96 xã tổ chức sơ tuyển sức khỏe công dân SSNN năm 2026 xong, kết quả có 30.656 đủ điều kiện gọi khám sức khỏe, đạt tỷ lệ 56,48%; phối hợp các học viện, nhà trường theo dõi phúc tra sức khỏe đối với 69 thí sinh nhập học; tổ chức 04 lớp bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho 360 đ/c thuộc đối tượng 3, 4; kiểm tra, hướng dẫn 02 Đồi K 71, K73 chuẩn bị xuất quân tìm kiếm HCLS quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại CPC đưa về nước giai đoạn XXV (mùa khô 2025-2026).

<sup>57</sup> Xây dựng 99 căn nhà liền kề điểm dân cư liền kề chốt dân quân, đồn, trạm biên phòng, tổng kinh phí 9,3 tỷ đồng; đã khánh thành 30 căn, dự kiến bàn giao 69 căn còn lại vào tháng 12/2025.

<sup>58</sup> Duy trì và quản lý 06 trang, 05 nhóm Facebook và 01 kênh Zalo OA. Kết quả, toàn lực lượng 47 LLVT tỉnh đã viết, biên tập, đăng tải 3.140 tin bài viết, clip trên không gian mạng, tiếp cận 72 triệu lượt người. Chia sẻ, lan tỏa 75.508 lượt bài, bình luận 92.164 lượt và 362.184 lượt bày tỏ cảm xúc trên các bài viết. Đấu tranh, bóc gỡ, xóa 05 tin, bài, clip xấu độc, chống phá trên mạng xã hội.

<sup>59</sup> Tháng 10/2025, điều tra làm rõ 90/104 vụ xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bắt xử lý 169 đối tượng, thu hồi 1,814 tỷ đồng. Lũy kế 10 tháng năm 2025, đã điều tra làm rõ 809/965 vụ (đạt 83,8%), bắt xử lý 1.283 đối tượng, thu hồi tài sản 21,643 tỷ đồng; triệt xóa 54 tụ điểm xã hội, lập hồ sơ xử lý 362 đối tượng.

<sup>60</sup> Tháng 10/2025, bắt 15 vụ, 08 đối tượng tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm, hàng hoá không hoá đơn chứng từ; bắt 49 vụ, 102 đối tượng vận chuyển, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bắt 07 đối tượng có quyết định truy nã và hỗ trợ công an các tỉnh/thành bắt 04 đối tượng truy nã;...Lũy kế 10 tháng đầu năm 2025 bắt 355 vụ tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm, tang vật thu giữ 434.785 bao thuốc lá ngoại, 1.435 tấn pháo các loại và một số hàng hóa khác tổng trị giá trên 100 tỷ đồng. Đã phát hiện bắt, khởi tố 370/444 vụ (giảm 16,67% so cùng kỳ năm 2024) về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, tổ chức sử dụng và sử dụng trái phép chất ma túy.

<sup>61</sup> Tháng 10/2025, xảy ra 02 vụ cháy (thiệt hại tài sản khoảng 718 triệu đồng), lũy kế 10 tháng cả tỉnh xảy ra 16/25 vụ cháy (giảm 09 vụ so với cùng kỳ năm 2024), thiệt hại tài sản khoảng 70,437 tỷ đồng. Tổ chức tuyên truyền kiến thức về PCCC và CNCH được 41 lượt, có 11.657 người tham gia. Kiểm tra định kỳ về PCCC đối với 813 cơ sở, lập 264 biên bản kiểm tra về PCCC (trong đó phát hiện và lập 05 biên bản vi phạm hành chính). Xử lý vi phạm hành chính 04 trường hợp với số tiền 08 triệu đồng.

<sup>62</sup> Tháng 10/2025, tuần tra kiểm soát phát hiện, xử lý 2.891 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, phạt 8,052 tỷ đồng (trong đó: đường thủy phát hiện 224 trường hợp vi phạm, phạt 169,5 triệu đồng). Lũy kế 10 tháng đầu

được kiểm soát<sup>63</sup>. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả<sup>64</sup>.

### 3. Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

#### 3.1. Công tác thanh tra

Tổng số cuộc: 08 cuộc<sup>65</sup>; về hình thức (số cuộc: theo kế hoạch: 04; đột xuất: 04 cuộc). Trong kỳ, đã ban hành 01 Kết luận thanh tra<sup>66</sup>, số tiền được phát hiện có vi phạm: 3.652,687 triệu đồng (dự toán tính thừa khối lượng). Kiến nghị xử lý vi phạm: Xử lý về kinh tế: xử lý khác về kinh tế số tiền 3.652,687 triệu đồng (giảm trừ quyết toán).

#### 3.2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp công dân: 739 lượt; 875 người; 783 vụ việc. Trong đó có 06 đoàn với 143 người 06 vụ việc. Đã giải quyết: 65/160 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Nội dung tiếp công dân: chủ yếu là khiếu nại, kiến nghị, phản ánh liên quan đến Quyết định, thông báo của cơ quan nhà nước; cơ quan nhà nước làm sai quy định của pháp luật; cán bộ cơ quan nhà nước vi phạm pháp luật; hỗ trợ, bồi thường và tái định cư khi thu hồi đất; cấp và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...

## V. Đánh giá chung

---

năm phát hiện 31.689 trường hợp vi phạm, phạt 95,462 tỷ đồng (trong đó, đường thủy nội địa phát hiện 1.506 trường hợp vi phạm, phạt 1,639 tỷ đồng)

<sup>63</sup> Tháng 10/2025, xảy ra 43/43 vụ tai nạn giao thông đường bộ, chết 39/38 người, bị thương 16/14 người, thiệt hại tài sản 152 triệu đồng. Lũy kế 10 tháng đầu năm, tình hình tai nạn giao thông xảy 480/613 vụ (giảm 21,69% so cùng kỳ năm 2024), chết 373/371 người (tăng 0,5% so cùng kỳ năm 2024), bị thương 192/363 người (giảm 47,1% so cùng kỳ năm 2024).

<sup>64</sup> Lực lượng Công an các cấp phối hợp các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ,... Nội dung tuyên truyền: Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ tham gia phát hiện, tố giác, đấu tranh với tội phạm và vận động Nhân dân tham gia bảo đảm ANTTQ bảo vệ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; thông tin tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm; vận động phong trào toàn dân tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy; an toàn giao thông; vận động giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, mua bán người, tội phạm liên quan đến phụ nữ và trẻ em; vận động đối tượng truy nã ra đầu thú,... Qua đó, Nhân dân cung cấp 550 tin có giá trị liên quan lĩnh vực ANTT giúp lực lượng Công an các xã, phường xử lý kịp thời các vụ việc có liên quan đến ANTT tại địa phương.

<sup>65</sup> **08 cuộc:** (1) Thanh tra chuyên đề về công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng (đột xuất); (2) Thanh tra dự án khu dân cư Nhựa Phước Thành do Công ty TNHH nhựa Phước Thành làm chủ đầu tư (đột xuất); (3) Thanh tra các dự án có khó khăn, vướng mắc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (kế hoạch); (4) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, buôn bán vật tư nông nghiệp (kế hoạch); (5) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; an toàn, vệ sinh lao động đối với doanh nghiệp (kế hoạch); (6) Thanh tra đột xuất công tác quản lý, cho thuê, sử dụng đất công có nguồn gốc từ nông, lâm trường gắn với quản lý thu, chi thực hiện nghĩa vụ tài chính trên địa bàn thị xã Kiến Tường (đột xuất); (7) Thanh tra việc thực hiện chương trình giáo dục, liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ; thực hiện quy định về công khai trong cơ sở giáo dục (kế hoạch). Trong đó, có 01 cuộc thanh tra do chuyển giao nhiệm vụ sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy; (8) Thanh tra việc chấp hành pháp luật về công tác quản lý, giao nền cùm, tuyển dân cư trên địa bàn xã Tân Lập, huyện Tân Thành, tỉnh Long An (cũ) (đột xuất).

<sup>66</sup> Thanh tra các dự án có khó khăn, vướng mắc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (kế hoạch).

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 10 tiếp tục đạt kết quả tích cực trên hầu hết các lĩnh vực: Hoạt động sản xuất công nghiệp phát triển mạnh mẽ, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) duy trì tăng trưởng hai con số. Hoạt động thương mại - dịch vụ sôi động; tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tiêu dùng tăng mạnh; xuất nhập khẩu tương đối ổn định so với cùng kỳ. Thu ngân sách tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, tăng cao so với cùng kỳ. Các cây trồng chủ lực phát triển ổn định, diện tích gieo trồng tăng; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát; nuôi trồng thủy sản tiếp tục đem lại hiệu quả tích cực. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch chào mừng các ngày lễ lớn được tổ chức phong phú, đa dạng. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, thực hiện tốt. Các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được duy trì, phát huy. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn tồn tại, hạn chế:

- Nước lũ dâng cao ảnh hưởng đến cây trồng, vật nuôi.
- Tình hình tiêu thụ nông sản trong tháng có nhiều tín hiệu tích cực so với tháng trước, tuy nhiên giá đa số các mặt hàng nông sản có xu hướng giảm so với cùng kỳ.
- Tỷ lệ giải ngân đầu tư công có cải thiện nhưng vẫn còn thấp hơn so với yêu cầu;
- Một số bệnh truyền nhiễm như sốt xuất huyết, lao phổi, tay chân miệng, thủy đậu,... có xu hướng gia tăng so với cùng kỳ.
- Tình hình tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội còn tiềm ẩn phức tạp, tập trung vào tội phạm ma túy, trộm cắp tài sản, và các vấn đề liên quan đến buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới. Việc theo dõi, chỉ đạo, khắc phục, xử lý các tồn tại, hạn chế sau kiểm tra, thanh tra, giám sát có mặt còn chậm, kéo dài.

## **B. Nhiệm vụ trọng tâm tháng 11 năm 2025**

Tháng 11, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành tỉnh và UBND các xã, phường tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể:

### **I. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Tập trung lãnh đạo, thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2025 từ 10 - 11%, tạo tiền đề để Tây Ninh cùng cả nước tự tin bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc Việt Nam. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ còn lại được giao tại Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình hành động thực hiện kế

hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2025; xây dựng chất lượng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030. Khẩn trương hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Tập trung đẩy nhanh tiến độ, giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu hết năm 2025 tỷ lệ giải ngân đạt 100% kế hoạch đầu tư công theo tinh thần chỉ đạo. Tập trung hoàn thành kế hoạch đầu tư trung hạn 2026 - 2030 đạt chất lượng, hiệu quả.

3. Tăng cường quản lý thu, đôn đốc thu, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế; tăng thu và tập trung chống thất thu, chuyển giá, gian lận, trốn thuế, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật;... Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu năm 2025 là tăng thu 25 - 30% so với năm 2024. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên.

4. Tiếp tục tập trung vận hành thông suốt, hiệu quả của chính quyền địa phương 02 cấp, không để xảy ra tình trạng tắc nghẽn, gián đoạn, ảnh hưởng đến hoạt động công vụ, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW (30/4/2025) về đổi mới công tác xây dựng, thi hành pháp luật; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

## **II. Các nhiệm vụ trọng tâm trên các lĩnh vực**

### **1. Về nông - lâm - thủy sản**

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì*: Phấn đấu tốc độ tăng trưởng khu vực nông - lâm - thủy sản đạt 4,0 trở lên trong năm 2025. Tập trung triển khai Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Chăm sóc và bảo vệ lúa vụ Thu Đông và lúa Mùa 2025 để đảm bảo năng suất, đồng thời chỉ đạo gieo sạ lúa vụ Đông Xuân 2025 - 2026. Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển vùng nuôi trồng chuyên canh thủy sản gắn với hệ thống kênh thuộc công trình thủy lợi Dầu Tiếng - Phước Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vùng trồng, cơ sở đóng gói; kiểm tra, hỗ trợ các vùng trồng và cơ sở đóng gói

chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho công tác kiểm tra trực tuyến của Tổng cục Hải quan Trung Quốc.

Tổng hợp hồ sơ đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh, trình thẩm định, đề nghị xét phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP năm 2025. Rà soát, cập nhật các HTX, doanh nghiệp thực hiện đăng ký tham gia Đề án 1 triệu ha đến năm 2030. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025.

- *Sở Công Thương*: Tiếp tục triển khai thực hiện Công điện số 21/CĐ-TTg ngày 04/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều hành bảo đảm cân đối lúa gạo trước diễn biến thị trường trong nước và thế giới; triển khai kế hoạch kiểm tra hậu kiểm điều kiện kho chứa, cơ sở xay, xát, chế biến lúa gạo đối với thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo.

## **2. Về công nghiệp - xây dựng**

- *Các Sở, ngành tỉnh và UBND các xã, phường, các chủ đầu tư*: Chủ động phối hợp rà soát, đề xuất xử lý dự án đầu tư chậm, không thực hiện; phối hợp thực hiện quyết liệt trong việc quản lý, xử lý đối với các dự án không phép. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, có hiệu quả trong thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn. Tập trung đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân cao nhất có thể từng tuần, đảm bảo trong năm 2025 giải ngân hết 100% kế hoạch.

- *Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì*: Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo tình hình đầu tư các khu, cụm công nghiệp đang hoạt động; đồng thời, kịp thời đề xuất giải pháp, tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn thủ tục, pháp lý cho khu, cụm công nghiệp đang làm thủ tục đầu tư; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các khu, cụm công nghiệp nhằm có thêm các khu, cụm công nghiệp đi vào hoạt động những tháng cuối năm 2025. *Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh* tiếp tục khẩn trương hoàn thiện Đề án thành lập Khu kinh tế Long An.

*Sở Công Thương* theo dõi, kiểm tra tiến độ thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực; theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai dự án Nhà máy Nhiệt điện Long An I & II tại Cần Giuộc; thực hiện thẩm định thiết kế cơ sở, nghiệm thu công trình điện; cấp giấy Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

- *Sở Tài chính chủ trì*: Thực hiện công tác quản lý, giám sát chặt chẽ đầu tư công theo đúng quy định của pháp luật; tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, kịp thời điều hòa vốn nhằm giải ngân kịp thời các nguồn vốn đầu tư công đã giao trong năm 2025.

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường*: Tiếp tục đẩy nhanh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng nhất là các

công trình trọng điểm; phấn đấu đạt chỉ tiêu giải phóng mặt bằng ở mức cao nhất có thể trong từng tuần, từng tháng, từng quý.

- *Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường*: Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch các dự án quan trọng được giao. Tham mưu Quyết định ban hành Quy định về quản lý trật tự xây dựng. Tăng cường quản lý chất lượng dân cư đô thị, thiết lập lại trật tự trong quản lý dân cư đô thị; kiên quyết xử lý các hành vi xây dựng trái phép, không phép. Tiếp tục triển khai Đề án phát triển nhà ở xã hội.

Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai các công trình trọng điểm, khâu đột phá về lĩnh vực giao thông tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình giao thông trọng điểm; kịp thời báo cáo UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các địa phương liên quan, bộ ngành trung ương thực hiện thủ tục triển khai đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì*: Tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc của các dự án; kịp thời khởi công các dự án chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc, lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Khu công nghiệp Hiệp Thành giai đoạn 1).

### **3. Về thương mại - dịch vụ**

- *Sở Công Thương chủ trì*: Triển khai thực hiện các đề án khuyến công đã được phê duyệt năm 2025; tham gia Hội chợ mùa thu khai trương điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại xã Đức Huệ. Tổ chức lớp tập huấn Đào tạo để trở thành chuyên gia FTA thế hệ mới. Tổ chức phiên chợ thanh toán không tiền mặt; Phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Tăng cường thực hiện nghiêm, hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (Chỉ thị số 13/CT-TTg, Công điện số 65/CĐ-TTg, Công điện 82/CĐ-TTg) và các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, nhất là phòng, chống hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong tình hình mới.

### **4. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp; thúc đẩy sản xuất kinh doanh**

- *Sở Tài chính chủ trì*: Tập trung phối hợp các đơn vị liên quan kịp thời điều chỉnh quy hoạch tỉnh; phấn đấu hoàn thành trong năm 2025. Chủ động tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư kinh doanh, báo cáo UBND tỉnh (nếu vượt thẩm quyền). Triển khai các giải pháp hiệu quả để cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cả tỉnh. Tiếp tục tăng cường tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án ngoài ngân sách chậm tiến độ; có kế hoạch xử lý cụ thể, nhanh chóng đưa các dự án này khởi công và đi vào hoạt động.

- *Các Sở, ngành tỉnh và UBND các xã, phường chủ trì:* Tiếp tục phát huy hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương (DDCI), góp phần nâng cao các chỉ số: PCI, PGI, PAPI, PAR Index, SIPAS (gọi chung là nhóm chỉ số 4P1S).

## **5. Về Tài chính - Tín dụng**

- *Sở Tài chính chủ trì:* Tiếp tục điều hành tốt dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; chủ trì xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2026-2030. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp quản lý thu; phấn đấu thu ngân sách ở mức cao nhất trong từng tuần những tháng cuối năm; phấn đấu tăng thu 25 - 30% so với năm 2024.

- *Thuế tỉnh chủ trì:* Tiếp tục triển khai hiệu quả kế hoạch kiểm tra đôn đốc thuế thu ngân sách nhà nước năm 2025. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, biện pháp chống thất thu ngân sách, chống chuyển giá; khai thác các nguồn thu mới phát sinh đưa vào theo dõi, quản lý, thu thuế; tiếp tục tăng cường công tác quản lý thuế trong hoạt động kinh doanh chuyển nhượng bất động sản và hoạt động kinh doanh thương mại điện tử; khai thác tài nguyên khoáng sản; khai thác nguồn thu từ các nhà thầu ngoài tỉnh thi công các công trình trên địa bàn tỉnh, hoạt động chuyển nhượng vốn của các nhà đầu tư,...

- *Ngân hàng Nhà nước Khu vực XIII chủ trì:* Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách, chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ như tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; các chương trình, chính sách tín dụng phục vụ sản xuất kinh doanh, tín dụng tiêu dùng của người dân trên địa bàn. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi đôn đốc và giám sát các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng của Chính phủ, Ngân hàng nhà nước.

- *Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Tây Ninh chủ trì:* Tiếp tục phối hợp với các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tập trung tăng cường huy động nguồn lực, đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vay vốn chính đáng của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động tín dụng chính sách, nâng cao chất lượng phục vụ, tăng tính minh bạch, công khai; Tăng cường kiểm tra, giám sát vốn vay; nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát chặt chẽ nợ quá hạn, góp phần bảo đảm an toàn vốn và phát triển bền vững; Gắn việc triển khai tín dụng chính sách với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

## **6. Về Tài nguyên môi trường**

*Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì:* Phối hợp với địa phương rà soát công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Rà soát, bố trí các điểm

mở khoáng sản các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh; rà soát tiền cấp quyền của các đơn vị được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; xây dựng Kế hoạch và triển khai khắc phục các tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng theo Kết luận số 1365/KL-TTr ngày 14/10/2025 của Thanh tra tỉnh. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) của tỉnh.

## **7. Về Khoa học và Công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số**

*Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì:* Theo dõi, đôn đốc thực hiện hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 1039/KH-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 18/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án số 1330/ĐA-UBND ngày 22/9/2025 thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025 - 2030. Trình Đề án Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh. Chuẩn bị tổ chức Tổ chức sự kiện Diễn đàn quốc tế ASIA R&D CONNECT 2025 tại tỉnh Tây Ninh với Chủ đề: “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số - Động lực phát triển Tây Ninh kết nối vùng và hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên vươn mình”. Ký kết thỏa thuận hợp tác với các doanh nghiệp Viễn thông. Tiếp tục theo dõi vận hành, triển khai đưa dữ liệu vào Kho cơ sở dữ liệu dùng chung theo các Quyết định của UBND tỉnh; theo dõi vận hành Trung tâm Điều hành thông minh (theo dõi vận hành Hệ thống 1022, Ứng dụng Tây Ninh Smart,...). Trình UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin trọng điểm của tỉnh; Quyết định ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Kế hoạch triển khai Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” giai đoạn 2025 – 2026 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Kế hoạch duy trì, nâng cao Chỉ số Đổi mới sáng tạo (PII) của tỉnh Tây Ninh năm 2026. Tiếp tục cập nhật thông tin Cổng thông tin thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW tại địa chỉ <https://nq57.tayninh.gov.vn/>; theo dõi công tác triển khai báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của các cơ quan tại địa chỉ: <https://baocaonq57.tayninh.gov.vn>. Tiếp tục tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện, tổ chức các Hội đồng đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; phối hợp thẩm định kinh phí đồng thời tham mưu phê duyệt, ký hợp đồng triển khai các nhiệm vụ tham gia chính sách nhân rộng mô hình bổ sung năm 2025. Tiếp

tục phối hợp thẩm định, có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư. Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quý 4 năm 2025.

### **8. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các kế hoạch, chương trình mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 trên lĩnh vực văn hóa xã hội**

- *Sở Y tế chủ trì*: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định số lượng cộng tác viên công tác xã hội trên địa bàn tỉnh; Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh về quy định mức chi phí chi trả trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội thông qua tổ chức dịch vụ chi trả trên địa bàn tỉnh. Tham mưu phương án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng y tế đối với công trình Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi Long An. Tăng cường công tác phòng chống dịch nhất là bệnh dại, sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi... Các biện pháp phòng chống dịch theo quy định của Bộ Y tế. Tổ chức tiêm bù, tiêm vét cho các đối tượng trẻ chưa được tiêm chủng do thiếu vắc xin tiêm chủng mở rộng. Thực hiện đầy đủ chỉ đạo chuyên môn của Bộ Y tế, các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và duy trì hoạt động thường xuyên như giám sát tình hình dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế, y tế quốc phòng, quản lý hành nghề khám chữa bệnh, ... Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình Mục tiêu y tế dân số, quan tâm việc bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi. Công tác phòng, chống HIV/AIDS; thực hiện việc kiểm soát an toàn thực phẩm; đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa các loại hình chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Thực hiện công tác đấu thầu thuốc, và mua sắm trang thiết bị y tế đảm bảo đúng tiến độ.

- *Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì*: Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Tiếp tục nghiên cứu tham mưu thực hiện Đề án “*Nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người lao động gắn với Đề án phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030*” phù hợp với tình hình sau công tác sáp nhập tỉnh. Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách miễn, giảm học phí dạy học 02 buổi/ngày cho trẻ em mầm non và học sinh từ cấp tiểu học đến trung học phổ thông theo quy định của Trung ương và Nghị quyết của HĐND tỉnh. Tuyển dụng giáo viên cho các cơ sở giáo dục còn thiếu, đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên. Tập trung rà soát nhu cầu cơ sở vật chất, thiết bị để lập dự án đầu tư công cho giáo dục giai đoạn 2026 - 2030 nhằm đảm bảo mục tiêu đạt phổ cập giáo dục mầm non 3 - 5 tuổi, chỉ tiêu về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tập trung xây dựng Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung đầy đủ, thông suốt cho ngành giáo dục phục vụ chuyển đổi số và điều hành

theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Kịp thời tham mưu trình HĐND tỉnh cơ chế, chính sách phát triển giáo dục và đào tạo<sup>67</sup>.

- *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì*: Tiếp tục tăng cường tuyên truyền các sự kiện lịch sử của đất nước, địa phương, thông qua các hình thức tuyên truyền cổ động, triển lãm, văn nghệ quần chúng. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm; phục vụ bạn đọc; báo chí, xuất bản phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị và nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Tiếp tục rà soát, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và gia đình” ở cơ sở. Phối hợp chuẩn bị nội dung tổ chức Lễ Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng trận Đúc Lập. Phục vụ văn nghệ tại Lễ kỷ niệm 157 năm Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực hy sinh (1868 - 2025). Triển khai thực hiện tốt khâu chuẩn bị tổ chức Đại hội thể dục thể thao tỉnh Tây Ninh lần thứ X năm 2025 - 2026. Tổ chức Giải Vô địch Lân Sư Rồng toàn quốc; Giải Vô địch các CLB Roller Sports quốc gia năm 2025 và Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U20 quốc gia năm 2025. Tiếp tục cập nhật, triển khai, ứng dụng Bộ nhận diện thương hiệu hình ảnh tỉnh Tây Ninh sau sáp nhập gắn với các chuẩn giá trị trong định hướng phát triển “Tây Ninh xanh”. Tiếp tục thực hiện kết nối du lịch Tây Ninh với Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh/thành khu vực Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ. Tiếp tục phối hợp quảng bá du lịch Tây Ninh trên các nền tảng công nghệ số. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin, xuất bản báo chí đảm bảo tính thời sự phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và các địa phương, tạo đồng thuận và niềm tin xã hội.

- *Sở Nội vụ*: Tham mưu UBND tỉnh trình Trung ương hồ sơ Cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công cho thân nhân các gia đình liệt sĩ. Trình UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Tham mưu thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách cho người có công theo quy định. Triển khai kế hoạch huấn luyện cho doanh nghiệp về kiến thức An toàn vệ sinh lao động năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Thành lập Hội đồng trọng tài lao động, bổ nhiệm hoà giải viên lao động của tỉnh. Tiếp tục triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Tiểu dự án 4.3 - Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025; cập nhật thông tin nhu cầu đào tạo, tuyển dụng lao động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường lãnh đạo công tác đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng. Trao đổi ký kết thỏa thuận hợp tác về chương trình đưa lao động đi làm việc thời vụ tại các địa phương Hàn Quốc. Tổ chức Hội nghị triển khai, hướng dẫn các quy định về sử dụng, quản lý đối với người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

---

<sup>67</sup> Nghị quyết quy định kinh phí thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động.

- *Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Tây Ninh chủ trì:* Đẩy mạnh giải ngân các chương trình tín dụng chính sách theo chỉ tiêu kế hoạch được giao, kịp thời hỗ trợ, đáp ứng nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

### **9. Về cải cách hành chính, bộ máy**

*Sở Nội vụ chủ trì:* Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ngành tỉnh, UBND cấp xã” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (sau khi Bộ Nội vụ ban hành). Tổng hợp kết quả “Khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2025”. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Chuyển đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chỉ định thầu mở rộng phần mềm đánh giá Chỉ số cải cách hành chính. Tiếp tục kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các xã, phường. Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Công văn 145/CV-BCĐ của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về việc kiện toàn hệ thống tổ chức thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương; ủy quyền/phân cấp Sở Nội vụ, UBND cấp xã phê duyệt Đề án vị trí việc làm, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm đối với cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên. Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh về chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong cơ quan, tổ chức hành chính; đơn vị sự nghiệp công lập.

### **10. Về công tác Dân tộc và tôn giáo:**

*Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì:* Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương năm 2025. Xem xét, giải quyết kịp thời các hồ sơ liên quan nhu cầu hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân tôn giáo theo quy định của pháp luật. Phối hợp với UBND các xã, phường tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công tác dân tộc; chủ động triển khai các chính sách khi có hướng dẫn của cấp trên; tiếp tục rà soát số liệu dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo sau sáp nhập; nắm bắt tình hình thực hiện chính sách dân tộc tại các địa phương. Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người dân để có những đề xuất, kiến nghị.

### **11. Về an ninh quốc phòng, tư pháp và các nhiệm vụ khác**

- *Thủ trưởng Sở ngành tỉnh và UBND cấp xã*: Thực hiện tốt các nhiệm vụ về an ninh, quốc phòng, nội chính, đối ngoại, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là bảo vệ chủ quyền tuyến biên giới. Kiểm tra, quản lý tốt công tác phòng cháy chữa cháy. Thực hiện các giải pháp quyết liệt đảm bảo trật tự an toàn giao thông, hạn chế tai nạn giao thông. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Thực hiện phòng chống tham nhũng, tiết kiệm theo quy định, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã đề ra.

- *Sở Tư pháp chủ trì*: Tiếp tục thực hiện tốt công tác thẩm định, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, nhất là việc tập trung thẩm định các dự thảo Nghị quyết chuẩn bị cho kỳ họp HĐND chuyên đề và kỳ họp cuối năm. Duy trì thực hiện tốt công tác tự kiểm tra các Quyết định của UBND tỉnh được ban hành. Tham mưu UBND tỉnh: Hưởng ứng các hoạt động thực hiện Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (09/11) năm 2025; Ban hành kế hoạch thực hiện kế hoạch của BTV TU triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh; Tổ chức hội nghị triển khai các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua (đợt 2- 6 tháng cuối năm). Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định, kịp thời. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh rà soát, tổng hợp, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với công tác tư pháp địa phương.

- *Công an tỉnh chủ trì*: Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm; các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả, chủ động trong công tác phòng ngừa, đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Tập trung lực lượng thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự (ANTT) các ngày lễ lớn. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền Luật Căn cước, Luật Lực lượng tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở, các dự án Luật PCCC (sửa đổi, bổ sung), Luật sửa đổi, bổ sung Luật quản lý vũ khí và công cụ hỗ trợ, Luật giao thông đường bộ và Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ, đặc biệt là Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ, trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe.

- *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì*: Tiếp tục tham mưu xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ; xây dựng các công trình chiến đấu, công trình nhân cốt trong khu vực phòng thủ; phối hợp tham mưu chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ tổ chức Giao lưu hữu nghị Quốc phòng biên giới Việt Nam - Campuchia cấp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng lần thứ hai trên địa bàn tỉnh; xây dựng, ban hành kế hoạch

diễn tập giai đoạn 2026 - 2030; hoàn thành xây dựng và khánh thành 69 điểm dân cư liên kê chốt dân quân biên giới, đồn, trạm biên phòng; thực hiện đúng quy trình các bước công tác tuyển quân năm 2026; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo chỉ tiêu kế hoạch năm; tích cực tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chỉ đạo các lực lượng thực hiện nghiêm công tác phối hợp thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình, tuần tra, kiểm soát, thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ an toàn tuyến biên giới./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (HN, TP.HCM);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Tây Ninh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các đơn vị thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Út**